TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** TỈNH YÊN BÁI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Bình, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1995

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1993

Đều trú tại thôn N N, xã B Á, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ:

- Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị T và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị T và anh Hoàng Văn N thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Hoàng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là Hoàng Xuân H sinh ngày 30- 7- 2003 và Hoàng Trung H sinh ngày 14-7-2015;

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Đặng Thị T nhận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp biên lai số AA/2017/0002933 ngày 17- 9- 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị Đặng Thị T được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình
- UBND B Á, huyện Yên Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh